

KẾT QUẢ HỌC SINH THI LẠI NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Họ và Tên	Lớp	HL/KQHT (trước thi lại)	HK/KQRL	Kết quả thi lại các môn	HL/KQHT (sau thi lại)	Kết quả
1	Nguyễn Hoàng Thái	6/11	Chưa Đạt	Khá	Ngữ văn: 1.5, Ngoại ngữ: 4.0	Chưa Đạt	Lưu ban
2	Trịnh Hoàng Khang	6/2	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 3.5, Ngữ văn: 5.0, Ngoại ngữ: 6.8	Đạt	Lên lớp
3	Lê Anh Tú	6/3	Chưa Đạt	Khá	Ngữ văn: 3.0, Ngoại ngữ: 9.3	Chưa Đạt	Lưu ban
4	Huỳnh Thành Nhân	6/4	Chưa Đạt	Khá	Khoa học tự nhiên: 4.8, Ngữ văn: 2.0, Ngoại ngữ: 5.0	Chưa Đạt	Lưu ban
5	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	6/6	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 3.8, Khoa học tự nhiên: 7.8, Ngữ văn: 0.5, GD&CD: 6.0	Chưa Đạt	Lưu ban
6	Võ Thị Thanh Tuyền	6/7	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 6.5, Ngữ văn: 2.5, Ngoại ngữ: 8.5	Chưa Đạt	Lưu ban
7	Nguyễn Bảo Phước	6/9	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 5.0, Ngữ văn: 1.0, Ngoại ngữ: 8.3	Chưa Đạt	Lưu ban
8	Lê Quỳnh Thy	7/1	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 6.5, Ngoại ngữ: 9.3	Khá	Lên lớp
9	Trần Trung Trục	7/1	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 2.5, Khoa học tự nhiên: 4.3, Ngữ văn: 3.3, Công nghệ: 7.5	Chưa Đạt	Lưu ban
10	Nguyễn Thanh Sang	7/2	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 1.8, Ngữ văn: 2.0, Ngoại ngữ: 6.3	Chưa Đạt	Lưu ban
11	Lương Trọng Nam	7/3	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 7.5, Ngữ văn: 1.5, Ngoại ngữ: 8.0, Công nghệ: 9.5	Chưa Đạt	Lưu ban
12	Nguyễn Minh Triết	7/3	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 3.5, Ngữ văn: 3.5, Ngoại ngữ: 6.3, Công nghệ: 10.0	Đạt	Lên lớp
13	Phạm Bảo Duy	7/5	Chưa Đạt	Khá	Ngữ văn: 5.5, Ngoại ngữ: 6.5	Đạt	Lên lớp
14	Trịnh Nguyễn Xuân Hiếu	7/5	Chưa Đạt	Khá	Ngữ văn: 3.8, Ngoại ngữ: 7.8, Công nghệ: 9.5	Đạt	Lên lớp
15	Đào Xuân Thành	7/5	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 2.0, Ngữ văn: 3.0, Ngoại ngữ: 6.0	Chưa Đạt	Lưu ban
16	Trần Đặng Thùy Linh	7/7	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 1.3, Ngữ văn: 3.0, Ngoại ngữ: 3.5, Công nghệ: 7.5	Chưa Đạt	Lưu ban
17	Huỳnh Ngọc Bảo Sang	7/7	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 1.5, Khoa học tự nhiên: 2.8, Ngữ văn: 2.0, Ngoại ngữ: 7.8, GD&CD: 6.5	Chưa Đạt	Lưu ban
18	Nguyễn Xuân Anh Tú	7/7	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 1.3, Ngữ văn: 3.3, Ngoại ngữ: 6.3	Chưa Đạt	Lưu ban
19	Đặng Thanh Tuấn	7/7	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 3.5, Ngữ văn: 4.3, Ngoại ngữ: 5.3	Đạt	Lên lớp
20	Trần Hạ Vy	7/7	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 1.0, Khoa học tự nhiên: 2.8, Ngữ văn: 3.0, Ngoại ngữ: 5.5, Công nghệ: 3.0	Chưa Đạt	Lưu ban
21	Trần Gia Bảo	7/8	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 0.8, Khoa học tự nhiên: 6.3, Ngoại ngữ: 6.3	Chưa Đạt	Lưu ban
22	Bùi Thanh Gian	7/8	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 1.8, Khoa học tự nhiên: 3.8, Ngữ văn: 5.0, Ngoại ngữ: 5.5, Công nghệ: 8.5	Chưa Đạt	Lưu ban
23	Nguyễn Hoàng Tấn Lộc	7/8	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 1.8, Khoa học tự nhiên: 3.3, Ngữ văn: 3.5, Ngoại ngữ: 3.5, Công nghệ: 9.5	Chưa Đạt	Lưu ban
24	Trần Thị Trà My	7/8	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 0.8, Ngoại ngữ: 7.3	Chưa Đạt	Lưu ban
25	Nguyễn Thành Đạt	7/9	Chưa Đạt	Khá	Toán học: 4.3, Ngoại ngữ: 3.8	Đạt	Lên lớp

26	Phan Minh Thành Phát	7/9	Chưa Đạt	Đạt	Toán học: 2.0, Lịch sử và Địa lí: 6.3, Khoa học tự nhiên: 2.3, Ngữ văn: 3.8, Ngoại ngữ: 6.3, Công nghệ: 3.5	Chưa Đạt	Lưu ban
27	Nguyễn Ngọc Anh Thư	8/10	Yếu	Khá	Toán học: 4.0, Ngữ văn: 6.0	Trung bình	Lên lớp
28	Nguyễn Hoàng Long	8/5	Yếu	Khá	Ngữ văn: 5.3	Trung bình	Lên lớp
29	Nguyễn Thành Đạt	8/6	Yếu	Trung bình	Toán học: 5.8	Trung bình	Lên lớp
30	Phùng Thị Xuân Hương	8/6	Yếu	Khá	Toán học: 5.8	Trung bình	Lên lớp
31	Nguyễn Thành Lê Dương	8/8	Yếu	Khá	Toán học: 1.0, Ngữ văn: 3.0	Kém	Lưu ban

Hóc Môn, ngày 03 tháng 7 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Duy Quang

